

GIÁO DỤC VĂN HÓA THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG “LÀM QUEN VỚI TÁC PHẨM VĂN HỌC” DÀNH CHO TRẺ Ở BẬC HỌC MẦM NON

HOÀNG TRƯỜNG GIANG*

TÓM TẮT

Dạy văn đồng thời là dạy chữ - dạy người. Dạy văn cũng là con đường đầy hiệu quả để truyền bá văn hóa dân tộc, tạo nên sức mạnh văn hóa cho mọi người ngay từ thuở ấu thơ. Bài viết chứng minh mối quan hệ chặt chẽ giữa văn hóa và văn học, đặc biệt là văn học thiếu nhi, khẳng định tầm quan trọng của việc giáo dục văn hóa thông qua hoạt động “làm quen với tác phẩm văn học” dành cho trẻ ở bậc học mầm non.

Từ khóa: giáo dục văn hóa, bậc học mầm non.

ABSTRACT

Nurturing Culture through Stories Telling Activities in preschool education

Teaching literature is equal to teaching literacy and shaping a human. Teaching literature is also an effective way to circulate national culture, forming cultural power for people from early years. This article proves the close connection between culture and literature, especially literature for children, confirms the concernment of Nurturing Culture through Stories Telling Activities in preschool education.

Keywords: nurturing culture, preschool education.

Văn học thiếu nhi luôn đặt mục tiêu “hướng đến việc giáo dục, bồi dưỡng tâm hồn, đặt nền móng cho sự hoàn thiện tính cách của các em thuộc những lứa tuổi khác nhau, từ thuở ấu thơ đến suốt cuộc đời”¹. Vì vậy, thông qua hoạt động “Làm quen với tác phẩm văn học” để trang bị kiến thức, giáo dục văn hóa cho trẻ em là hết sức quan trọng và thiết thực.

Văn hóa là khái niệm rất rộng. Nhưng “cái gốc” của văn hóa luôn luôn là “cái đẹp” và hướng đến cái đẹp. Nói đến văn học là nói đến Chân-Thiện-Mĩ, bởi văn học chính là “cuốn sách giáo khoa của cuộc sống” (Senusepxki). Có thể nói, văn học chính là văn hóa đặc thù,

“đặc biệt”, là sản phẩm mang đậm giá trị tinh thần, là “văn hóa phi vật thể”... Từ tác giả đến tác phẩm, từ nội dung đến hình thức của tác phẩm văn học... luôn chịu sự chi phối của văn hóa, của thời đại khi nhà văn sáng tác và của thực tiễn khi tác phẩm phản ánh. Đến lượt mình, văn học sẽ góp phần làm phong phú, đa dạng và đậm đà thêm “bản sắc dân tộc” của văn hóa. Theo định nghĩa về văn hóa của UNESCO được thông qua trong bản **Tuyên bố về những chính sách văn hóa** tại Hội nghị Quốc tế, từ ngày 27-07 đến ngày 06-08-1982 tại Mêhicô, về bản chất, về chức năng..., văn hóa và văn chương là những khái niệm gần gũi, thống nhất nhưng không đồng nhất, tất cả đều hướng đến mục đích cao cả: Góp phần phát triển, hoàn thiện nhân cách con người.

* ThS, Phòng Giáo dục Tiểu học –
Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM

Nhà văn, nếu không nhìn đời-nhìn người bằng “con mắt văn hóa” sẽ khiến tác phẩm trở nên lạc lõng ngay trên “mảnh đất-đời người” này. Nhà văn Võ Quảng đã khẳng định: Người viết cho thiếu nhi vừa phải có tư cách một nhà văn (viết) đồng thời phải có tư cách một người làm cha mẹ muốn con nên người. Người đọc, nếu không có bề dày văn hóa sẽ khó có thể “đồng sáng tạo” khi tiếp nhận tác phẩm văn học. Văn hóa không chỉ là cơ sở, là nền tảng, mà còn là chiếc cầu nối, là con đường dẫn người đọc “định đúng hướng”, “thấm đúng giá trị” tác phẩm văn học. Cần nhắc lại: **Kinh thi** là tác phẩm tuyển chọn những bài ca dao cổ đại của Trung Quốc. Khổng Tử (551-479 TCN) nhận xét về tác phẩm này như sau: “Các trò sao chẳng học Kinh thi? Kinh thi làm cho ta hứng khởi tâm trí, nhờ đó mà có thể tự thấy được mình, nhờ đó mà có thể hòa hợp hay oán hờn, gần thì biết thờ cha, xa thì biết thờ Vua, và, nhờ đó mà có thể học biết được bao nhiêu thứ chim muông cây cỏ...”³.

Nghiên cứu văn hóa trong tác phẩm văn học chính là nghiên cứu sâu hơn, hiểu biết rộng hơn tính dân tộc của văn học được thể hiện qua ngôn ngữ, thể loại, kết cấu, các biện pháp nghệ thuật... cho đến những phong tục, tập quán, tín ngưỡng, cảm xúc thẩm mỹ... được tác giả phản ánh, trình bày, bố cục, phối hợp khi xây dựng nhân vật, khi miêu tả, kể chuyện trong tác phẩm tự sự hoặc khi lập ý, cấu tứ trong tác phẩm trữ tình...

Nghiên cứu văn hóa không chỉ để hiểu tác phẩm mà còn là hiểu tác giả, là đề cao nhà văn nhà thơ, là đòi hỏi người

sáng tác đồng thời phải là nhà văn hóa: Hiểu biết về văn hóa, “tâm” văn hóa, góc nhìn văn hóa, cách xử lý tình huống trong mối quan hệ với văn hóa...

Tác phẩm văn học nói chung, tác phẩm văn học thiếu nhi nói riêng luôn là “Sản phẩm của trí tưởng tượng..., được biểu hiện dưới hình thức một tổng thể hữu cơ khép kín, hữu hạn, mà mỗi bộ phận của nó đều trọn vẹn” (Hê-ghe-n, 1770-1831). Tác phẩm văn học không chỉ là một chỉnh thể có sự kết hợp hài hòa, “có lí” của nội dung và hình thức, yếu tố và toàn thể, ngôn ngữ và kết cấu... mà còn là một công trình nghệ thuật ngôn từ - “Từ ngữ trong thơ phải có nghĩa mặt chữ, nghĩa ngụ ý, nghĩa triết lí, nghĩa bí hiểm” (Dante). Vì vậy, ngôn ngữ trong tác phẩm văn học giữ vai trò quan trọng nhưng để trở thành “tác phẩm nghệ thuật đích thực” thì còn cần đến rất nhiều yếu tố khác, trong đó gồm “Tình-Cảnh-Sự” (Lê Quý Đôn). Ngôn ngữ là một thành tố quan trọng của văn hóa mỗi dân tộc. Với bậc học mầm non, dạy văn và thông qua dạy văn để dạy chữ, dạy người, dạy văn hóa qua ngôn ngữ... là một đòi hỏi tất yếu.

Ở **Anh**, trước mỗi tác phẩm hoặc trước một đoạn trích trong sách giáo khoa từ tiểu học đến trung học phổ thông đều có mục “Cultural Points - Trọng điểm văn hóa”: yêu cầu giáo viên và học sinh cần phải chỉ ra những vấn đề, những yếu tố văn hóa có liên quan đến tác phẩm hoặc đoạn trích. Ở **Italia**, sau mỗi bài giảng văn, luôn có câu hỏi để thầy và trò cùng thảo luận, có liên quan đến văn hóa được phản ánh ở trong tác phẩm hoặc

đoạn trích vừa được dạy và học...

Trong đề án “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục”, Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trương: Sách giáo khoa cần phải tăng tính chất tổng hợp, tính tích hợp ở bậc học dưới, dần dần phân hóa ở bậc học cao hơn. Vì vậy, chương trình văn học dành cho thiếu nhi ở bậc học mầm non hiện nay được chia theo 9 chủ điểm chính: Trường Mầm non; Bản thân; Gia đình; Thế giới động vật; Thế giới thực vật; Nghề nghiệp; Giao thông; Các hiện tượng tự nhiên; Quê hương, đất nước, Bác Hồ. Với 9 chủ điểm ấy, dễ dàng nhận thấy: Văn học và văn hóa luôn hòa quyện, giúp các em không chỉ phát triển về nhận thức, tăng khả năng hiểu biết mà ngay từ những năm đầu đời đã được “tắm trong sắc màu văn hóa”: Về tình thầy trò, có “Mẹ và cô” (Trần Quốc Toàn); Về lòng hiếu thảo, có “Bò nông có hiếu” (Phong Thu), “Anh em nhà thỏ” (Hoàng Thị Minh Khanh), “Tích Chu” (Truyện cổ tích); Về tình cảm với Bác Hồ, có “Hoa quanh lăng Bác” (Nguyễn Bao), “Bác thăm nhà cháu” (Thái Hòa)...; Về tình cảm quê hương đất nước, về di tích lịch sử, có “Sự tích Hồ gươm” (Truyện thuyết), “Sự tích núi Ngũ Hành” (Tô Hoài kể); Về phong tục, tập quán dân tộc, có “Sự tích quả dưa hấu”, “Sự tích bánh chưng bánh dày”.

Văn học dân gian chính là “Người bạn đồng hành, thân thiết và đặc thù của lịch sử” (M. Gorki). Sáng tác dân gian chính là phản ánh “thời thơ ấu” của loài người và nhân loại sẽ đem theo “nguồn sữa” ấy trong suốt cuộc đời. Tìm hiểu văn học dân gian, trẻ em sẽ có dịp tiếp

xúc với những biểu hiện, những hình ảnh hoặc những quan niệm về văn hóa truyền thống của dân tộc. Về với văn học dân gian chính là về với cội nguồn, học xưa để hiểu nay. Điều này lí giải vì sao, trong chương trình văn học dành cho trẻ mầm non, các tác phẩm văn học dân gian chiếm số lượng lớn, từ những bài về, đồng dao đơn giản đến những truyện cổ tích giàu ý nghĩa, những thần thoại, truyền thuyết li kì, những bài ca dao dân ca ngọt ngào... Ca dao - dân ca đến với các em sớm hơn cả những lời ru, những câu hát và cùng với nhịp đưa nôi và cánh võng đung đưa, những câu ca ấy như những lời trò chuyện giữa bà và cháu, giữa mẹ và con. Ca dao-dân ca luôn có sự kết hợp giữa văn hóa và văn học hết sức nhẹ nhàng mà sâu sắc:

- Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

- Nhiễu điều phủ lấy giá gương

Người trong một nước phải thương nhau cùng.

- Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra...

Hiểu được mối quan hệ giữa văn hóa và văn học, nắm được sự cần thiết và hiệu quả của việc truyền thụ văn hóa, giáo dục văn hóa thông qua hoạt động làm quen với tác phẩm văn học là hết sức cần thiết. Tuy nhiên, khi khai thác những giá trị văn hóa và các thành tố văn hóa trong văn học, biết tích hợp khi dạy tác phẩm và cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học, đòi hỏi người giáo viên sự vận dụng khéo léo, hài hòa giữa dạy học tác

phẩm văn học với việc khơi dậy những hành động, hành vi mang tính văn hóa ở trẻ em trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc dạy học ở bậc học này như: Nguyên tắc vừa sức, nguyên tắc gắn văn học với đời sống, nguyên tắc tích hợp... Dạy học tác phẩm văn học cho trẻ em trước hết là phục vụ cho việc dạy **ngữ** (cách phát âm, cách dùng từ, ghép từ...) dạy văn hóa, dạy đạo đức, dạy trẻ làm quen với môi trường xung quanh... người giáo viên không chỉ giúp trẻ nhận biết mà còn hiểu được thế giới xung quanh theo đúng đặc điểm tâm sinh lí của trẻ - “Giàu tình cảm, giàu tưởng tượng và thích đẹp”

(Tổ Hữu).

Dạy văn đồng thời là dạy chữ-dạy người. Dạy văn cũng là con đường đầy hiệu quả để truyền bá văn hóa dân tộc, tạo nên sức mạnh văn hóa, đặt những nền tảng vững chắc, ban đầu cho các em về “lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, đạo lí” (Nghị quyết TW5 - Khóa VIII) muôn đời của dân tộc.

Nguyên tắc này cho thấy và giúp ta hiểu được vì sao **“ít có dân tộc nào trên thế giới, các bậc danh nhân, các ông vua cũng làm thơ, viết truyện cho các em”**² như ở Việt Nam!

¹ Hoàng Văn Cẩn (2005), *Dạy học tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi*, tập Một, Nxb Giáo dục, tr.8.

² Nhiều tác giả (2002), *Bách khoa thư văn học thiếu nhi Việt Nam*, Nxb Từ điển Bách khoa, tr.215.

³ Dẫn theo Nguyễn Khắc Thuần (2001), *Đại cương lịch sử văn hóa Việt Nam*, tập ba, Nxb Giáo dục, tr.14.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aristot (1964), *Nghệ thuật thơ ca*, Nxb Hà Nội.
2. Hoàng Văn Cẩn (2005), *Dạy học tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi*, tập một, Nxb Giáo dục.
3. Hoàng Ngọc Hiến (1990), *Văn học và học văn*, Trường Viết văn Nguyễn Du.
4. Phương Lưu (2003), *Lí luận văn học*, Nxb Giáo dục.
5. Nhiều tác giả (1981), *Từ trong di sản*, Nxb Tác phẩm mới, Hà Nội.
6. Nhiều tác giả (2002), *Bách khoa thư văn học thiếu nhi Việt Nam*, Nxb Từ điển Bách Khoa.
7. Nguyễn Khắc Thuần (2001), *Đại cương lịch sử văn hóa Việt Nam*, tập 3, Nxb Giáo dục.
8. Tsecnursepki (1962), *Quan hệ thẩm mỹ của nghệ thuật với hiện thực*, Nxb Văn hóa nghệ thuật, Hà Nội.
9. I. X. Vurgotxki (1995), *Tâm lí học nghệ thuật*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 18-3-2014; ngày phản biện đánh giá: 01-4-2014;
ngày chấp nhận đăng: 08-4 -2014)